

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 2187/QĐ-TTg ngày 5/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020;

Để tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện cho người nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Thay đổi nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân đối với vấn đề “nghiện ma túy” và “người nghiện ma túy”. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dự phòng và điều trị nghiện ma túy nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy, kiểm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, nâng cao sức khỏe nhân dân và phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

b) Giảm dần điều trị nghiện bắt buộc, chuyển dần từ cai nghiện bắt buộc sang cai nghiện tự nguyện. Tăng dần điều trị nghiện tự nguyện tại gia đình và tại cộng đồng.

c) Nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, y tế, dạy nghề, lao động trị liệu, sinh hoạt nhóm, rèn luyện sức khỏe nhằm giúp người nghiện phục hồi về nhận thức, tâm lý, thể chất và hành vi để tái hòa nhập cộng đồng bền vững sau cai nghiện ma túy.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch phải đảm bảo tính đồng bộ, toàn diện, kế thừa và phát huy tối đa nguồn lực góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Thường xuyên tổ chức các hoạt động phân tích, đánh giá thực trạng tình hình và các vấn đề liên quan; lập kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động và biện pháp can thiệp phù hợp, hiệu quả.

c) Xây dựng mạng lưới chuyên môn, nghiệp vụ về cai nghiện và quản lý sau cai từ tỉnh đến cơ sở nhằm cung cấp dịch vụ kịp thời, đúng đối tượng, tổ chức các hoạt động đạt hiệu quả và chuyển biến rõ nét.

II. Quan điểm

- Nghiện ma túy là bệnh mãn tính do rối loạn của não bộ, điều trị nghiện là một quá trình lâu dài bao gồm tổng thể các can thiệp hỗ trợ về y tế, tâm lý, xã hội làm thay đổi nhận thức, hành vi nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy và tình trạng sử dụng ma túy trái phép.

- Thực hiện đa dạng hóa các biện pháp và mô hình điều trị nghiện, bao gồm điều trị nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và điều trị nghiện bắt buộc tại Trung tâm. Điều trị nghiện bắt buộc chỉ áp dụng đối với người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy nhưng vẫn còn nghiện. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy nhưng không có nơi cư trú ổn định.

- Đầu tư nguồn lực và có chính sách khuyến khích xã hội hóa công tác dự phòng và điều trị nghiện; hỗ trợ điều trị nghiện cho những đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Các đối tượng khác do cá nhân và gia đình người nghiện có trách nhiệm tham gia, đóng góp.

III. Phạm vi, đối tượng và mục tiêu

1. Phạm vi: Đối mới về nhận thức, biện pháp điều trị nghiện và hệ thống cơ sở dự phòng điều trị nghiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng: Người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy, các cơ sở điều trị nghiện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác dự phòng và điều trị nghiện.

3. Mục tiêu

a) Năm 2015

- Phân đầu 80% cán bộ các cấp và 60% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu biết cơ bản về nghiện, các biện pháp, mô hình dự phòng và điều trị nghiện. Giảm dần khoảng cách giữa người nghiện và người dân sống tại cộng đồng.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện, phân đầu 80% cán bộ tham gia công tác dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo kiến thức cơ bản về điều trị nghiện; 50% cán bộ làm công tác tư vấn về dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo và được cấp chứng chỉ; 80% cán bộ y tế công tác tại các cơ sở điều trị, cai nghiện có đầy đủ văn bằng, chứng chỉ theo quy định về điều trị, cai nghiện cho người nghiện ma túy.

- Nâng tỷ lệ số người nghiện ma túy được điều trị so với số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý từ 41,82% hiện nay lên thêm 6% (47,82%).

b) Giai đoạn 2016 - 2020

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân về dự phòng và điều trị nghiện; phấn đấu 100% cán bộ các cấp và 80% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu biết cơ bản về nghiện ma túy, các biện pháp, mô hình dự phòng và điều trị, cai nghiện cho người nghiện ma túy.

- Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện ma túy; phấn đấu 90% cán bộ tham gia công tác dự phòng và điều trị, cai nghiện cho người nghiện ma túy được đào tạo kiến thức cơ bản về điều trị, cai nghiện ma túy; 100% cán bộ làm công tác tư vấn về dự phòng và điều trị nghiện ma túy được đào tạo và được cấp chứng chỉ; 100% cán bộ y tế công tác tại các cơ sở điều trị cai nghiện ma túy có đầy đủ văn bằng, chứng chỉ theo quy định về điều trị, cai nghiện ma túy.

- Nâng tỷ lệ số người nghiện được điều trị so với số người nghiện có hồ sơ quản lý lên 76,82%; 60% người nghiện sau khi hoàn thành việc cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng được dạy nghề, có cơ hội tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống.

IV. Nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu

1. Phát triển các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện

- Triển khai thực hiện các mô hình điều trị nghiện ma túy, đặc biệt là mô hình chuyển đổi hoặc lồng ghép điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 31/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại tỉnh Đắk Nông năm 2015 và 2016 (Quyết định 1557).

- Xây dựng mới 01 Trung tâm cai nghiện tự nguyện nhằm đáp ứng kịp thời công tác điều trị nghiện. Trong đó, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ để đảm bảo các điều kiện theo quy định về điều trị nghiện; chuyển đổi một số đối tượng đang cai nghiện bắt buộc sang cai nghiện tự nguyện gắn với điều chỉnh cung cấp các dịch vụ phù hợp.

- Rà soát các cơ sở y tế có thể đáp ứng và tham gia công tác điều trị nghiện tự nguyện gắn với đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ trong công tác điều trị nghiện.

2. Phát triển điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng

Phát triển điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng (Sau đây viết tắt là Điểm tư vấn) nhằm mục đích huy động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện nâng cao nhận thức, tuân thủ việc điều trị lâu dài tại cộng đồng. Điểm tư vấn chủ yếu dựa trên cơ sở, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ sẵn có của Trạm y tế cấp xã để hoạt động. Căn cứ số lượng người nghiện ma túy tại địa phương, Chủ tịch UBND cấp xã đề xuất Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Nhiệm vụ

của Điểm tư vấn là tư vấn giúp người nghiện lựa chọn phương pháp điều trị nghiện thích hợp, tư vấn và hỗ trợ giúp người nghiện tuân thủ điều trị nghiện. Cán bộ làm việc tại các Điểm tư vấn chủ yếu là kiêm nhiệm và những người tình nguyện tham gia, không hưởng tiền lương, tiền công từ ngân sách nhà nước. Đến năm 2020, thành lập 15 Điểm tư vấn, trong đó chỉ đạo thành lập tại các xã, phường, thị trấn có nhiều người nghiện.

3. Đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện

Mục đích của việc đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện là thống nhất chương trình khung, giáo trình, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp phép cho cơ sở đào tạo về điều trị nghiện, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, trong đó:

- Đào tạo cơ bản về dự phòng và điều trị nghiện: Đối tượng là sinh viên, học sinh trung cấp, cao đẳng, đại học đang học ngành y, dược trên địa bàn tỉnh và cán bộ Trạm y tế của các xã, phường, thị trấn. Hình thức đào tạo là đưa vào chương trình giảng dạy chính khóa đối với sinh viên, học sinh và tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ Trạm y tế. Đến năm 2020, tổ chức đào tạo cơ bản được số cán bộ của các Trạm y tế trong toàn tỉnh.

- Đào tạo về tư vấn điều trị nghiện: Đối tượng là cán bộ làm công tác tư vấn tại các cơ sở điều trị nghiện và cán bộ Điểm tư vấn. Hình thức đào tạo là tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng và cấp chứng chỉ về tư vấn điều trị nghiện. Đến năm 2020 tổ chức đào tạo được 100% số cán bộ của các Điểm tư vấn.

- Đào tạo về điều trị nghiện thay thế, điều trị hội chứng cai và các rối loạn tâm thần, thể chất ở người nghiện: Đối tượng là cán bộ y tế công tác tại các cơ sở điều trị nghiện, Điểm tư vấn. Hình thức đào tạo là tổ chức các lớp đào tạo và cấp chứng chỉ về điều trị nghiện thay thế và điều trị cắt cơn nghiện. Đến năm 2020, 100% cán bộ y tế thực hiện nhiệm vụ triệu trị nghiện được đào tạo nội dung này.

V. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của các Sở, ngành, địa phương và lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy, mại dâm; phòng, chống HIV/AIDS và các Chương trình mục tiêu quốc gia khác. Huy động từ các nguồn lực xã hội, từ hợp tác quốc tế và từ các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác trong và ngoài nước.

2. Người tham gia điều trị chi trả một phần hoặc toàn bộ phí dịch vụ điều trị theo quy định. Tỉnh có chính sách hỗ trợ điều trị nghiện cho những người có công và thân nhân người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; xây dựng quy hoạch hệ thống

cơ sở điều trị nghiện; hướng dẫn, tổ chức triển khai thí điểm các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện, Điểm tư vấn.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế và đơn vị, địa phương liên quan, hàng năm thực hiện rà soát số lượng đối tượng người nghiện ma túy, nắm bắt tâm lý, nguyện vọng của đối tượng, qua đó tiến hành phân loại, xây dựng giải pháp hỗ trợ, điều trị nghiện và quản lý sau cai nghiện phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, các cơ quan liên quan xây dựng chương trình khung đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ tư vấn điều trị nghiện, cán bộ xã hội; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định điều kiện, tiêu chuẩn của các cơ sở đào tạo cán bộ tư vấn điều trị nghiện.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về dự phòng và điều trị nghiện.

- Đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ người nghiện trong học nghề, tạo việc làm và tiếp cận các dịch vụ xã hội. Chỉ đạo các cơ sở dạy nghề trực thuộc thực hiện tiếp nhận và ưu tiên đào tạo nghề cho các đối tượng sau cai nghiện; chỉ đạo Trung tâm dịch vụ việc làm tư vấn, giới thiệu việc làm cho người học nghề sau cai nghiện, nhằm tạo điều kiện để họ ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp tình hình thực tế.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, hướng dẫn việc chẩn đoán và điều trị nghiện ma túy theo quy định của Bộ Y tế; nghiên cứu ứng dụng các phương pháp, bài thuốc hỗ trợ điều trị cắt cơn chống tái nghiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành trong việc quản lý, sản xuất, nhập khẩu, cung ứng và dự trữ thuốc điều trị nghiện.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại tỉnh Đắk Nông theo Quyết định 1557.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thành lập Điểm tư vấn; hướng dẫn các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai mô hình thí điểm điều trị nghiện, tập huấn cho cán bộ cơ sở về phương pháp điều trị nghiện.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, phân loại người nghiện ma túy trong phạm vi toàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các đơn vị liên quan quản lý chặt chẽ đối tượng trước, trong và sau cai nghiện; có biện pháp hạn chế tình trạng gia tăng đối tượng và tái nghiện tiếp diễn; hướng dẫn công tác quản lý và tổ chức điều trị nghiện tại cộng đồng; kết hợp Dự án xây

dụng xã, phường không có ma túy của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy với việc thành lập và duy trì các Điểm tư vấn.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện; hướng dẫn xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong hệ thống cơ sở điều trị nghiện.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quy hoạch hệ thống cơ sở điều trị nghiện.

- Bố trí ngân sách hỗ trợ đầu tư có mục tiêu để xây dựng, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở điều trị cai nghiện và các Điểm tư vấn.

- Chủ trì, hướng dẫn việc lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và các Chương trình mục tiêu quốc gia khác có liên quan với các hoạt động của Kế hoạch.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các hoạt động của Kế hoạch lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy vào các chương trình mục tiêu quốc gia khác.

7. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy định của tỉnh về điều trị nghiện.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành điều kiện, tiêu chuẩn của các cơ sở đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện và các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức về bệnh nghiện, các biện pháp dự phòng và điều trị nghiện; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động truyền thông về dự phòng và điều trị nghiện.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân phòng, chống ma túy. Động viên người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc cai nghiện tập trung tại Trung tâm cai nghiện và tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng, có việc làm ổn định.

- Phối hợp với các ngành liên quan giám sát các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

Triển khai kế hoạch này tại địa phương; chủ động bố trí kinh phí, nhân lực, vật lực cho công tác dự phòng và điều trị nghiện; chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, phường, thị trấn khảo sát, đánh giá chính xác về tình hình nghiện ma túy trên địa bàn, trên cơ sở đó tổ chức các lớp cai nghiện tại gia đình, cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế địa phương, khu vực; thành lập các Điểm tư vấn đảm bảo phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020; các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã trong phạm vi chức năng được giao triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ngành: Lao động - TB và Xã hội, Y tế, Công an tỉnh, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông
- Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, NC, VX (V).

14

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Diễn